



Số 1 - Tháng 1.2005

# GIÁO DỤC QUỐC TẾ

## TƯ LIỆU THAM KHẢO

VIỆN NGHIÊN CỨU GIÁO DỤC – ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
115 Hai Bà Trưng, Quận I - TPHCM, ĐT: 8355100 - Fax: 8393883, Email: [ciecer@hcm.vnn.vn](mailto:ciecer@hcm.vnn.vn)

### LỜI NÓI ĐẦU

Để giúp các nhà nghiên cứu và quản lý giáo dục, các nhà giáo, sinh viên đại học sư phạm có thêm thông tin về tình hình phát triển giáo dục hiện nay ở các nước trên thế giới, bên cạnh “Bản tin giáo dục” (ra mỗi tháng 2 kỳ), bắt đầu từ tháng 1/2002, Viện Nghiên cứu Giáo dục tổ chức biên soạn thêm bản tin **Tư liệu tham khảo “Giáo dục quốc tế”** bao gồm một số bài viết về các vấn đề quan trọng và có tính thời sự đang đặt ra cho giáo dục ở các nước, được trình bày dưới dạng những bài tổng thuật, lược thuật hay dịch từ nguyên tác.

**Trung tâm Nghiên cứu & Giao lưu Văn hóa Giáo dục Quốc tế** thuộc Viện NCGD là đơn vị được giao thực hiện bản tin này. Chúng tôi mong nhận được sự cộng tác và ý kiến đóng góp của bạn đọc để không ngừng nâng cao chất lượng của bản tin.

Các đại học ở Nhật Bản đang bước vào một kỉ nguyên mới của những sự biến đổi và cải cách. Một hệ thống giáo dục đại học đã từng đào tạo nhiều nhân tài cho đất nước và từng được xem như là những cột trụ quan trọng do làn sóng cải cách tạo ra. Các đại học Nhật Bản đang hướng về loại hình tương lai nào và đang phải đối phó với những thách thức gì? Một vài điều được trình bày trong bài viết dưới đây sẽ giúp trả lời câu hỏi nói trên.

Cách đây hơn 3 năm, vào tháng 6-2001, Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Văn hóa, Thể thao, Khoa học và Công nghệ Nhật Bản đã công bố một kế hoạch cải cách cơ cấu đối với các trường ĐH quốc gia. Kế hoạch này nêu rõ về nhu cầu cần phải cải cách, chuyển đổi các trường đại học ở Nhật Bản,

### CẢI CÁCH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC Ở NHẬT BẢN

## ĐẠI HỌC TRONG QUÁ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI



bao gồm cả trường công lẫn trường tư, sao cho các trường này thực sự trở thành những nguồn lực sinh động, mạnh mẽ của xã hội và là một sức mạnh có khả năng cạnh tranh quốc tế. Điều này có thể thấy rõ qua một số mục tiêu cụ thể của bản Kế hoạch cải cách như sau:

1. Thúc đẩy sự tái tổ chức và sự sáp nhập các ĐH vào trong một tổ chức rộng lớn.

2. Tiếp tục thực hiện trong giai đoạn đầu việc thành lập một Tập đoàn ĐH quốc gia nhằm mục đích giới thiệu và áp dụng các phương pháp quản lí ở các lãnh vực khác nhau của xã hội vào trong hệ thống đại học.

3. Giới thiệu các phương pháp cạnh tranh mới, và đưa 30 đại học tư thục và công lập của Nhật Bản vào danh sách các đại học đạt các tiêu chuẩn quốc tế ở mức cao nhất.

Một trong những lí do chủ yếu nằm đằng sau nhu cầu cần phải thực hiện sự thay đổi ở các trường ĐH xuất phát từ sự suy yếu khả năng cạnh tranh quốc tế của Nhật Bản. Trong quá khứ, thông qua việc giáo dục (GD) và đào tạo (ĐT) một số lượng lớn các SV tốt nghiệp cho nguồn nhân lực của đất nước, các ĐH Nhật Bản đã có những đóng góp lớn vào sự tăng trưởng và phát triển của nền kinh tế thuộc hạng thứ hai của thế giới. ĐH đã giữ một vai trò quan trọng trong sự phục hồi và tăng trưởng của Nhật Bản sau chiến tranh thế giới lần thứ hai. Với tư cách là những thiết chế GD bậc cao, bản thân các ĐH cũng đạt được một sự tăng trưởng vững vàng và đều đặn. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, khả năng thích nghi với

những biến đổi nhanh chóng của xã hội nơi các ĐH Nhật Bản đã suy giảm rõ rệt.

Ở đây cần chú ý một điều là tuy Bản kế hoạch Cải cách Cơ cấu Đại học có dùng chữ “quốc gia” để chỉ các loại đại học ở đây (tiếng Anh: Structural reform Plan for National Universities), nhưng chính trong điều khoản thứ 3 của Bản Kế hoạch này có nói rõ ràng tất cả các trường đại học, dù là công lập hay tư thục, cũng đều có nhu cầu cần thiết phải tăng cường khả năng cạnh tranh của mình. Trong thực tế, Kế hoạch Cải cách có một phạm vi chi phối rất rộng lớn, bao gồm hầu hết các đại học ở Nhật Bản.

Trong thực tế, có một số các đại học đã bắt đầu quá trình tự cải cách chính bản thân mình khi họ luôn luôn kiên định hướng về tương lai phía trước. Lẽ tất nhiên, không thể dễ dàng gì để có thể xây dựng một hình ảnh thật rõ ràng về các trường đại học trong tương lai.

Tuy nhiên, thông qua các thái độ và hành động cụ thể của một số trường đại học đang thực hiện sự cải cách nghiêm túc, có thể phác họa một cái nhìn đầu tiên về một kỷ nguyên mới của các đại học Nhật Bản.

## **ĐẠI HỌC QUỐC GIA TOKYO VỀ MỸ THUẬT VÀ ÂM NHẠC – KHOA NGHỆ THUẬT TRUYỀN THỐNG QUỐC TẾ**

Đại học Quốc gia Tokyo về Mỹ thuật và âm nhạc là một định chế giáo dục hàng đầu trong lãnh vực này ở Nhật Bản, và đến tháng 4 năm 1999, một khoa mới là khoa Nghệ thuật truyền thống quốc tế được thiết lập ở đây. Lãnh vực khoa học

mới này có đối tượng nghiên cứu vượt ra khỏi các phạm trù âm nhạc và nghệ thuật truyền thống để nghiên cứu một lãnh vực mới là sự biểu hiện trong các lãnh vực khoa học, công nghệ và xã hội. Tính sáng tạo và tính độc đáo là những nhân tố quan trọng trong chương trình đào tạo của Khoa và chương trình này khuyến khích phát huy các giá trị sáng tạo này không thông qua những sự biểu hiện trên các lãnh vực vật thể, truyền thông và các kế hoạch văn hóa khác.

Chẳng hạn như bộ phận biểu hiện vật thể (physical expression) cho phép SV tạo ra những khái niệm riêng của họ đối với hàng loạt các công việc khác nhau như các show biểu diễn mang tính quần chúng, các thể loại tài liệu hoặc nghệ thuật trình diễn. Những công việc này được thực hiện bằng cách gắn liền với quá trình tự khám phá của SV. Các kế hoạch văn hóa được tổ chức như một phần của Dự án nghệ thuật Troide là một Dự án được thành lập từ sự hợp tác chung giữa Khoa nghệ thuật truyền thống quốc tế và thành phố Troide. Theo dự án này, những ngôi nhà cổ của thành phố sẽ được sử dụng và chuyển đổi thành những tác phẩm nghệ thuật. Dự án này đã tạo ra được sự quan tâm to lớn của xã hội.

Vào tháng 3 năm 1003, có một lớp sinh viên đầu tiên tốt nghiệp từ phân khoa đặc biệt này. Mọi người còn đang chờ đợi xem những sinh viên tốt nghiệp này sẽ tác động đến xã hội như thế nào trong lãnh vực nghệ thuật truyền thông.

## **PHÒNG THỰC NGHIỆM KINH DOANH MẠO HIỂM CỦA ĐẠI HỌC KYOTO**

Chất lượng nghiên cứu ở các ĐH Nhật Bản luôn được đánh giá ở trình độ cao. Tuy nhiên, nếu so sánh với các công trình nghiên cứu phát triển trong lãnh vực công nghiệp, thì các kết quả nghiên cứu ở các ĐH lại ít có cơ hội để phát huy ảnh hưởng của mình trong lãnh vực kinh doanh. Để giải quyết vấn đề này, trường ĐH Kyoto đã thành lập Phòng Thực nghiệm Kinh doanh Mạo hiểm (vt: KU-VBL) năm 1995.

Việc xây dựng một tổ chức như thế là nhằm kích thích, khuyến khích các sáng kiến trong lãnh vực nghiên cứu và phát triển KU – VBL nhắm đến mục đích là khuyến khích các tài năng mới suy nghĩ một cách sáng tạo, độc lập đồng thời kết hợp những nghiên cứu và khám phá mới của họ với sự ra đời của các ngành công nghiệp mới. KU – VBL có cơ sở vật chất và trang thiết bị riêng của nó nằm trong khuôn viên của trường đại học ở thành phố Kyoto... Chính ở tại nơi đây có tám dự án nghiên cứu đang được triển khai, những dự án này, bằng các phương pháp tiếp cận theo các mô hình phân tử và nguyên tử, tập trung nghiên cứu trong lãnh vực phát triển các vật liệu điện tử cao cấp.

Tại phòng thực nghiệm này, có gần 250 chuyên gia nghiên cứu, các SV bậc cử nhân và cao học từ các phân khoa kỹ thuật, công nghệ, vật lý của trường ĐH Kyoto đến đây làm việc. Với cách làm việc có tính chất linh động và liên ngành này, một tổ chức nghiên cứu và GD có tính chất liên khoa đã được thành lập, khác hẳn với tính chất giáo dục – nghiên cứu chuyên biệt theo kiểu truyền thống của từng khoa.

KU – VBL cũng thiết lập một văn phòng tư vấn dành riêng cho những người mới bắt đầu bước vào lãnh vực doanh nghiệp và những người muốn có các bằng sáng chế, phát minh. Điều này cũng giúp ích rất nhiều cho việc triển khai các dự án nghiên cứu của KU – VBL, và điều đó cũng có tác dụng liên kết các kết quả nghiên cứu của các chuyên gia và nghiên cứu sinh của KU – VBL với thế giới kinh doanh rộng lớn ở bên ngoài. Chỉ tính riêng trong tháng 2/2001, đã có 46 bằng sáng chế đã được cấp phát, và một số trong các bằng sáng chế này đã đưa tới một kết quả là một số hợp đồng đã được kí kết với các ngành công nghiệp của tư nhân.

KU – VBL đang nhắm tới mục tiêu là bồi dưỡng cho những tài năng có khả năng tạo ra các lãnh vực kinh doanh mới trong tương lai. Đồng thời, những người tốt nghiệp từ đây cũng đều có thể trở thành những nhà lãnh đạo mới trong lãnh vực công nghiệp.

### **CƠ SỞ FUCHU (THUỘC TRƯỜNG ĐH TOKYO NGOẠI QUỐC HỌC)**

Nhìn toàn cảnh, khu ĐH Fuchu nằm trên một dãy đất rộng khoảng 13ha. Ở đây không có bất cứ một cái cổng hoặc tường rào nào bao bọc xung quanh như thường thấy ở các khu ĐH khác, và đó đây, giữa những toà nhà sơn màu be, người ta thường bắt gặp hình ảnh SV và những người lưu trú ở đây đi dạo qua lại. Hình ảnh nói trên cho thấy có một sự thay đổi đáng kể trong mối quan hệ giữa trường ĐH với môi trường xã hội chung quanh. Trong những năm gần đây, nhiều trường ĐH tuyên bố rằng họ sẽ không khép kín nữa mà sẽ ‘mở cửa’ ra với cộng đồng địa phương. Trường hợp khu ĐH Fuchu nói

đây là một thí dụ điển hình cho sự ‘mở cửa’ này.

Trường đại học di chuyển về thành phố Fuchu vào tháng 9 năm 2000. Trước đó, trong vòng hơn nửa thế kỷ, nó tọa lạc tại quận Kita thành phố Tokyo với những trang thiết bị đã lỗi thời và lạc hậu. Và ngày nay, khu vực đại học mới đã tạo lập được cho mình một khung cảnh thanh bình, không giống như nhiều nơi mới được xây dựng khác. Đồng thời, ở đây cũng được trang bị bằng những thiết bị công nghệ thông tin thuộc loại hiện đại nhất. Tất cả đều được thiết kế để có thể điều khiển, vận hành ở trình độ công nghệ cao nhất nước. Mạng lưới thông tin chính là một mạng lưới làm bằng các sợi quang học, trong khi một chiếc máy dịch vụ khổng lồ 5.2 tera-byte lại được sử dụng cho mục đích điều hành hệ thống tập tin.

Trường đại học Tokyo và Ngoại quốc học (foreign studies) là một cơ sở nghiên cứu và giáo dục dành cho những người muốn tìm hiểu và học tập các khía cạnh khác nhau của thế giới ngoài Nhật Bản. Trường đại học này có một mối quan hệ rất rộng rãi (thể hiện qua nhiều hình thức như trao đổi học tập, kí kết các hợp đồng, thỏa ước...) với nhiều đại học và các tổ chức nghiên cứu khác trên thế giới. với một hệ thống thông tin thuộc vào loại tiên tiến nhất, trường đại học có một vị thế rất lí tưởng trong việc tham gia các hoạt động trao đổi văn hóa cũng như cổ vũ cho hòa bình và thịnh vượng của xã hội quốc tế trong thế kỉ 21.

### **TRƯỜNG QUẢN TRỊ QUỐC TẾ, ĐẠI HỌC AOYAMA GAKUIN**

Có nhiều điều được nói đến liên quan các trường chuyên ngành như trường quản trị kinh doanh quốc tế này. những trường này thường chú trọng thiết kế các khóa huấn luyện chuyên nghiệp mà qua đó các học viên đạt được một trình độ GD cao hơn trước đây. Một trường học chuyên nghiệp như thế, lần đầu tiên được thành lập bởi một ĐH, là trường quản trị kinh doanh quốc tế trực thuộc trường đại học Aoyama Gakuin ở Tokyo. Ở đây, nhà trường đã xây dựng một khóa đào tạo đặc biệt về Thạc sĩ quản trị kinh doanh (MBA)

Chương trình bậc đào tạo thạc sĩ này bao gồm các khóa học về quản trị quốc tế, về tài chính và về vai trò của các giám đốc điều hành. Bộ phận chương trình liên quan đến vấn đề quản trị quốc tế bao gồm các bộ môn như giáo dục quản lý đối với nền công nghiệp toàn cầu, một lãnh vực mà trong đó sự chuyên môn hóa là một yêu cầu được đặt ra đối với các nhà doanh nghiệp. Các giáo trình về tài chính có mục đích đào tạo SV thành những chuyên gia trong một lãnh vực mà các công ty rất cần, đó là quản lý tài chính và quản lý các quỹ của công ty. Trong khi đó, các giáo trình có nội dung liên quan đến vai trò của các nhà quản lý điều hành lại dạy cho học viên những kĩ năng quản lý cần thiết đối với những doanh nhân cao cấp.

Chương trình ĐT của nhà trường rất chú trọng đến vấn đề thực hành, bao gồm các hoạt động đa dạng như điều tra, hoạch định và đánh giá các chiến lược quản lý của các công ty có thực. Những doanh nhân hàng đầu của đất nước được mời tham gia giảng dạy trong từng lãnh vực chuyên môn của chương trình đào tạo. Có nhiều người đến từ thế giới doanh nghiệp đăng kí theo học các giáo trình của nhà trường, và điều này cũng tạo ra một sự kích thích và động viên lẫn nhau đối với SV của nhà trường.

Ở Nhật Bản, các trường như thế thường được xem như là những tổ chức có chức năng huấn luyện và đào tạo các nhà nghiên cứu và có rất ít các khóa học chuyên biệt có liên quan trực tiếp và thích hợp với lãnh vực doanh nghiệp. Chương trình MBA của trường quản trị quốc tế thuộc trường ĐH Aoyama Gakuin là một loại chương trình đặc biệt, được thiết kế nhằm đáp ứng nhu cầu của những người hoạt động trong lãnh vực doanh nghiệp. Với chương trình này, một chương trình được thực hiện ở một trình độ chuyên môn cao hơn nhiều so với trước đây, trường ĐH tư Aoyama Gakuin đang thể hiện được vai trò của mình trong việc giúp cho NB lấy lại được năng lực cạnh tranh quốc tế của mình.

Nguồn: Changing universities (Pacific Friend, Feb,2002, tr.18-25)  
TS Nguyễn Ngọc Thanh dịch

Nhiệm vụ quan trọng nhất của nền văn minh là dạy con người biết suy nghĩ

Thomas Edison

# ĐẠI HỌC VỚI TƯ CÁCH LÀ NHÂN TỐ LÃNH ĐẠO CỦA XÃ HỘI

Trong nửa cuối thế kỷ vừa qua, các trường đại học Nhật Bản đã cung cấp cho xã hội một lực lượng lao động được giáo dục tốt và có khả năng làm việc ở trình độ cao. Điều này đã đáp ứng được nhu cầu của nền kỹ nghệ xứ sở trong thời kỳ tái thiết sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai. Như kết quả cho thấy, Nhật Bản đã có thể xây dựng được một xã hội như hiện nay thông qua các tỉ lệ tăng trưởng kinh tế cao. Phần đóng góp của đại học cho xã hội là đã giáo dục và phát triển nhân tài, một yếu tố rất cần thiết cho nền kỹ nghệ của xứ sở, và chính điều này đã làm cho vai trò của đại học trở nên rất quan trọng. Thực hiện chức năng và vai trò này là cả một hệ thống giáo dục đại học được xây dựng trên nền tảng các phân khoa được chuyên môn hóa ở mức độ cao.

Tuy nhiên, rõ ràng là hiện nay xã hội Nhật Bản đang phải đối phó với nhiều thách thức khác nhau. Cấu trúc của xã hội Nhật Bản đang thay đổi, và đó là kết quả của một nền kinh tế trì trệ và một dân số đang ngày càng già đi. Nếu trước đây, trong cấu trúc dân số Nhật Bản, bộ phận thanh niên 18 tuổi chiếm độ 2 triệu người, thì nay, do kết quả tỉ lệ sinh sản giảm, lứa tuổi này đã giảm xuống còn từ

1,4 đến 1,5 triệu. Đã đến lúc trong một tương lai gần đây các trường đại học ở Nhật Bản sẽ không còn đủ người để ghi danh hoặc thi tuyển vào học.

Khi các đại học nhận thấy họ đang phải đối phó với những thay đổi nhanh chóng trong xã hội, thì lúc đó họ cũng phải chịu nhiều áp lực phải từ bỏ mô hình giáo dục đại học cũ, một mô hình được xây dựng chủ yếu căn cứ trên sự chuyên môn hóa và biệt lập hóa các phân khoa khác nhau. Ở Nhật Bản, khi nói đến đại học, người ta thường nghĩ ngay đến đó là một nền giáo dục kéo dài trong bốn năm và được thực hiện ở một phân khoa chuyên ngành nào đó. Khi số lượng sinh viên theo học ở bậc đại học tăng lên thì sự cạnh tranh để có một chỗ học trong môi trường đại học cũng tăng lên. Cái gọi là ‘cuộc chiến tranh thi cử’ đã làm cho cuộc đua vào các trường đại học trở nên mệt mỏi, và tuy không phải ai cũng giống ai, nhưng có một khuynh hướng chung để nhận thấy là hầu hết đều tập trung sức lực cho việc kiếm được một chỗ trong đại học và một khi được chấp nhận vào học ở đại học, nhiều SV không còn cảm thấy có nhu cầu phải học nữa. Cùng lúc đó, nhiều ngành công nghiệp trong nước lại cần đến những người có thể bắt tay làm việc ngay, và thế là các công ty bắt đầu tuyển chọn ngày càng nhiều các SV ngay trước khi họ tốt nghiệp. Điều này có nghĩa là, đối với SV năm cuối, khoảng thời gian cuối cùng này đáng lí phải dùng cho việc

học tập và thi tốt nghiệp lại được dùng cho việc đi tìm việc làm.

Hiện nay, quá trình toàn cầu hóa nền kinh tế đã nhấn mạnh hơn bao giờ hết đến nhu cầu phải đào tạo một nguồn nhân lực có chất lượng cao, và những SV khi tốt nghiệp đại học, phải hội đủ những yếu tố có thể đáp ứng được những đòi hỏi của xã hội. Nhưng chúng ta đang phải đối phó với một thực trạng là nền giáo dục đại học chưa đáp ứng được nhu cầu nói trên.

Có thể nói rằng, bất kể một sự thay đổi nào đang xảy ra trong xã hội, có một điều không bao giờ thay đổi trong lãnh vực giáo dục, đó là vai trò và chức năng của giáo dục với tính chất là một thiết chế mà mục đích sau cùng là giáo dục và hình thành những nhân cách có khả năng tác động tích cực đối với quá trình phát triển của xã hội trong hiện tại cũng như trong tương lai. Đây là một nguyên lý giáo dục có tính chất bất biến, bất chấp điều gì đang diễn ra và thay đổi trong xã hội. Nhìn vào xã hội Nhật Bản hiện nay, một tỉ lệ sinh sản giảm đi rõ rệt và số lượng người già ngày một lớn dần, chúng ta đặt câu hỏi: Vậy trong tương lai, ai sẽ là người phụ trách các dịch vụ y tế và phúc lợi xã hội? Chúng ta cần phải làm gì khi số lượng công nhân trong lãnh vực công nghiệp ngày càng giảm thấp? Chúng ta có thể tuyển chọn nhiều phụ nữ hơn vào làm việc nơi mà trước kia thuộc về nam giới, hay là phải tăng thêm số lượng công nhân nước ngoài?

Dĩ nhiên đây là những câu hỏi có thể trả lời được. Về cá nhân, tôi tin rằng trong khi dân số lao động trong nước có giới hạn thì các trường đại học có thể

đóng giữ một vai trò quan trọng trong việc giải quyết vấn đề này bằng cách tăng cường thêm năng suất trí tuệ (intellectual productivity) của từng cá nhân. Tuy nhiên, nhìn vào thực trạng các trường đại học hiện nay, chúng ta có quyền nghi ngờ về khả năng đáp ứng có hiệu quả của hệ thống giáo dục đại học đối với vấn đề này.

Khi một xã hội trở nên cởi mở và linh hoạt hơn thì một hệ thống đại học cũng cần phải được thích nghi và biến đổi theo cùng với thời đại. Ngày nay, đang có khuynh hướng đề cao các giá trị của nền giáo dục nhân văn (liberal arts education) và nền giáo dục này cũng được nhấn mạnh về tầm quan trọng của nó giống như các lãnh vực tri thức chuyên môn khác. Sự kết hợp cả hai lãnh vực này, tri thức khoa học chuyên môn và tri thức nhân văn, sẽ làm cho con người cải thiện được khả năng của mình trong việc đối phó và giải quyết các đòi hỏi và các vấn đề của xã hội quốc tế.

Trong quá khứ, các đại học thường có khuynh hướng quá nhấn mạnh đến sự chuyên môn hóa và điều này dẫn đến sự phân chia có tính chất biệt lập giữa các lãnh vực tri thức khác nhau. Từ nay trở đi, điều có ý nghĩa quan trọng là phải thiết lập một hệ thống giáo dục đại học như thế nào có thể khắc phục được nhược điểm này. Hơn bao giờ hết, sinh viên cần phải tiếp nhận một nền giáo dục có tính chất rộng lớn hơn, một nền giáo dục góp phần xây dựng con người và nhân cách của họ một cách toàn diện, đồng thời chú trọng đến năng lực và sở thích cá nhân của họ khi chọn lựa một lãnh vực chuyên môn.

Một ý tưởng khác được đề nghị ở đây là nâng cao phạm vi giáo dục chuyên biệt lên trình độ sau đại học. Bằng cách nối kết bậc cử nhân, nền giáo dục đại học không nhất thiết phải thu hẹp trong phạm vi bốn năm như thường lệ và nhờ đó SV có thể đạt tới một trình độ chuyên môn cao hơn so với bậc cử nhân hiện nay. Nếu mục tiêu đặt ra là nâng cao chất lượng của người học thì một nền giáo dục nhân văn cần và đủ là điều cần thiết.

Từ quan điểm này, việc tiếp cận một nền giáo dục ở trình độ tiên tiến đòi hỏi phải xét lại hệ thống giáo dục đại học như cũ, đồng thời cũng phải thay đổi một ý kiến thịnh hành cho rằng những trường đại học bốn năm chỉ đơn giản là những định chế nhằm huấn luyện và đào tạo các nhà nghiên cứu. Điều này cũng đòi hỏi phải thay đổi vai trò của các khoa trong các trường đại học, và việc tạo ra một sự liên thông giữa các khoa có thể giúp tạo ra một chuẩn mực giáo dục đại học có giá trị hơn.

Hiện nay, hệ thống các phân khoa chuyên môn ở các trường đại học đang vận hành theo kiểu khép kín. Hệ thống này thậm chí còn ngăn chặn, không cho các yếu tố khác đến từ ngoài thâm nhập vào trong hệ thống của mình, dấu cho những yếu tố này có thể tác động tích cực đến hệ thống. Điều không may mắn là sự bảo thủ trong các phương pháp dạy học ở trong hệ thống này đã tác động rất tiêu cực đối với SV. Trong các hệ thống bảo thủ này, ít có sự đầu tư đúng và đủ về

mặt phương pháp và do đó kết quả giáo dục thường rất hạn chế.

Vậy giờ đây chúng ta cần phải suy nghĩ một cách thật sâu sắc về những phương pháp cần được áp dụng để giáo dục và phát triển một lực lượng rộng lớn các nhân tài và xã hội quốc tế mà TK 21 đòi hỏi. Điều này trước hết có nghĩa là chúng ta phải có cái nhìn mới hơn và đánh giá đúng hơn về những giá trị của nền giáo dục nhân văn và về vai trò của ngoại ngữ, cũng như cần phải mở rộng hơn nữa nền giáo dục thông tin là điều mà thế giới hiện đại đang lệ thuộc vào. Nổi bật nhất và quan trọng nhất vẫn là vấn đề làm thế nào để có thể bảo đảm một nguồn nhân lực cần thiết và đáp ứng được yêu cầu của một xã hội công nghiệp ở trình độ cao. Cuộc tranh luận về cải cách giáo dục đại học đang được tiến hành và nhất thiết nó phải được tập trung vào điểm mấu chốt sau:

Nếu các bộ phận chức năng khác nhau của hệ thống đại học đều nhận thức rằng đại học là một tổ chức xã hội, thì hoàn toàn có thể nghĩ rằng đại học là những nhân tố lãnh đạo của quá trình biến đổi một khi những đại học này không những đáp ứng được mà còn cổ vũ cho những cách tư duy mới. Điều đáng tiếc là hiện nay mặc dù đã có dự báo về sự giảm sút lớp dân số 18 tuổi, một vài trường vẫn không lo cải tiến nội dung và phương pháp giảng dạy của mình mà lại tuyệt vọng chạy theo vấn đề tuyển sinh. Dường như các trường đại học này vẫn còn tỏ ra

*(xem tiếp trang 12)*



# TĂNG CƯỜNG CƠ HỘI TIẾP CẬN GIÁO DỤC ĐẠI HỌC: ĐẠI HỌC ẢO VÀ HỌC TẬP QUA MẠNG INTERNET?

Rất nhiều trường đại học trên thế giới đang phải đương đầu với thử thách của sự gia tăng yêu cầu đi cùng với sự giảm sút nguồn lực. Trong tình thế đó, nhiều chính phủ và cơ sở đào tạo đã coi công nghệ truyền thông và thông tin như một giải pháp đầy tiềm năng để mở rộng cơ hội tiếp cận giáo dục đại học chất lượng cao.

Đại học ảo là một ví dụ quan trọng của việc sử dụng công nghệ thông tin trong việc đưa giáo dục đại học đến với mọi người cả ở những nước phát triển lẫn những nước đang phát triển. Nhiều sáng kiến mới được đưa ra một cách đúng đắn khi các trường đại học đang tìm cách mở rộng số lượng sinh viên, đặc biệt là sinh viên quốc tế của mình. Có những giải pháp xuất hiện dưới áp lực của những lý do kinh tế. Nhiều loại hình trường khác nhau đang cùng tồn tại, từ những đại học truyền thống tới những đại học hoàn toàn chỉ tồn tại trên mạng internet, từ những trường đại học có danh tiếng và uy tín đến những đơn vị tư nhân hoạt động trên cơ sở tìm kiếm lợi nhuận. Hầu hết những cơ sở đào tạo này đều đặt nền tảng trên việc truyền đạt kiến thức qua internet. Họ tìm kiếm sinh viên bất kể quốc tịch và nơi cư trú, họ giáo dục và đánh giá sinh viên theo những cách khác không giống quá trình học tập truyền thống vốn được xây dựng cho những sinh viên chính quy học tại trường. Họ tìm kiếm sinh viên trên thị trường toàn cầu, và ở những quốc gia mà hệ thống giáo dục đại học không thể đáp ứng được nhu cầu, có thể chấp nhận hoặc không chấp nhận những trường đại học như vậy hoạt động trong phạm vi lãnh thổ của mình. Họ cung cấp một dịch vụ giáo dục có thể là chất lượng cao và được công

nhận trên toàn cầu, nhưng cũng có thể là chất lượng thấp, với những kinh nghiệm giáo dục ít giá trị và giá cả tương đối, tương xứng với thời gian và nguồn lực được đầu tư vào đó.

Mặc dù có nhiều hứa hẹn trong những bước phát triển mới mẻ này, người ta vẫn thấy nhiều điều đáng phải quan tâm. Các quốc gia đang phát triển có thể được lợi từ phương pháp chuyển tải giáo dục mới không đòi hỏi một sự đầu tư quá lớn về cơ sở vật chất. Cái gọi là "sự phân cách kỹ thuật số" có thể giảm bớt hoặc trầm trọng thêm tùy vào sự phát triển những năm sắp tới. Giá trị của công nghệ truyền thông và thông tin (vt: ICT - information and communication technology), cũng như cách sử dụng nó có thể phục vụ cho việc gia tăng bất bình đẳng giữa các cơ sở đào tạo cũng như giữa các quốc gia.

Đại học ảo và học tập qua mạng internet tiêu biểu cho sự phát triển quan trọng trong việc sử dụng ICT trong giáo dục đại học. Điều này làm gia tăng cơ hội tiếp cận và tính linh hoạt trong giáo dục đại học, nhưng sự hòa nhập với ICT một cách thực sự có hiệu quả là một thử thách đối với những chính sách giáo dục hiện đang tồn tại, nó đòi hỏi một sự xem xét lại hoặc đổi mới hoàn toàn, và cần những cách tiếp cận mới để lên kế hoạch cũng như để quản lý.

## **KHÁM PHÁ MỘT HIỆN TƯỢNG**

Năm 2001, Học viện Quốc tế về Kế hoạch Giáo dục (IIEP) đề xuất một cuộc nghiên cứu nhằm xác định những chính sách chủ yếu, những vấn đề về lập kế

hoạch và quản lý liên quan tới đại học ảo như là một ví dụ tiêu biểu cho giáo dục được hỗ trợ bằng ICT. Những cơ sở đào tạo kiểu mới này đảm bảo việc nghiên cứu vì hai lý do quan trọng. Do phương pháp dạy và học khác với truyền thống, đại học ảo buộc phải phát triển những chính sách mới cũng như quy trình lên kế hoạch và quản lý thích hợp với tổ chức và loại hình hoạt động của họ. Và do tiềm năng mở rộng phạm vi quốc tế, các cơ sở đào tạo có thể hoạt động ngoài khuôn khổ của những chính sách giáo dục ở tầm mức quốc gia.

Những khám phá này đặt cơ sở trên việc nghiên cứu những trường hợp cụ thể được lựa chọn tiêu biểu cho những loại hình cơ sở đào tạo chủ yếu. Những cơ sở đào tạo này cũng tiêu biểu cho những vùng địa lý khác nhau vì sự khác biệt về vị trí địa lý cũng có thể làm nảy sinh những vấn đề khác nhau và cách tiếp cận khác nhau, cuối cùng là những chính sách và kế hoạch liên quan tất nhiên là phải khác nhau.

## **CHIA SẺ NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

Những nghiên cứu trên đã được trình bày trong một bài viết được đưa lên mạng cùng với một số bài học kinh nghiệm. Việc phổ biến trên mạng đã cho phép người ta dễ dàng tiếp cận thông tin, cũng như cập nhật hóa và tiếp tục nâng cao chất lượng bài viết.

Ba đề mục cơ bản trình bày bối cảnh của vấn đề- xu hướng, những nhân tố và thử thách của giáo dục không biên giới. Mười trường hợp cụ thể từ những vùng

miền khác nhau và tiêu biểu cho những loại hình cơ sở đào tạo khác nhau được miêu tả qua những kinh nghiệm cụ thể nhằm giúp người đọc hiểu rõ các cơ sở này đã tổ chức hoạt động như thế nào, đồng thời nhằm truyền đạt những thông điệp và bài học kinh nghiệm chủ yếu.

Những bài học kinh nghiệm này khá đa dạng, nhưng những vấn đề chung đã được xác định rõ là quan yếu đối với sự thành công của các cơ sở đào tạo có tổ chức học tập qua mạng internet bao gồm:

- Sự lãnh đạo và ủng hộ từ cấp lãnh đạo cao nhất của cơ sở đào tạo,
- Hạ tầng kỹ thuật phù hợp và những nguồn lực tương xứng cho việc thực hiện và duy trì đào tạo qua mạng,
- Việc đào tạo đội ngũ chuyên viên, cơ cấu hỗ trợ và lương thưởng thỏa đáng.
- Cách tiếp cận dạy và học mới
- Chương trình đào tạo phù hợp với những phương tiện kỹ thuật phục vụ đào tạo
- Chất lượng của sản phẩm và dịch vụ giáo dục

## **HỖ TRỢ SỰ TƯƠNG TÁC VÀ TRAO ĐỔI Ý KIẾN**

Một trong những chức năng chính của UNESCO là hoạt động như một trung tâm phổ biến và chia sẻ kiến thức, với mục tiêu giúp các quốc gia thành viên xây dựng nguồn nhân lực. Trang web của họ đã được thiết kế để phổ biến cách thu thập thông tin theo những cách thức mới có nhiều sáng kiến. Hơn nữa, đã có một chiến lược nhằm đẩy mạnh năng lực quốc

gia ở mỗi quốc gia thành viên. Một loạt các diễn đàn internet đang được tổ chức nhằm khơi dậy sự quan tâm tích cực, phản ánh các ý kiến và tranh luận về vấn đề đại học ảo và học tập qua mạng ở cấp quốc gia lẫn quốc tế.

Diễn đàn đầu tiên được tổ chức đầu năm 2004 có chủ đề: "*Đại học ảo và giáo dục xuyên quốc gia : những vấn đề về chính sách- Chính sách đó là gì và là chính sách của ai?*". Gần 400 thành viên tham gia và rất nhiều thông tin đã được đưa ra. Người ta đã tổng hợp những ý kiến hết sức phong phú trong cuộc thảo luận này bằng một bản báo cáo dựa trên mức độ quan tâm của các thành viên về những vấn đề phát triển chính sách. Các thành viên đều đánh giá cao IIEP về sáng kiến này và mong muốn sự trao đổi ý kiến như vậy tiếp tục được hỗ trợ. Điều đó nghĩa là họ sẽ tiếp tục tham gia vào cuộc thảo luận như một cộng đồng ảo gồm những người có cùng mối quan tâm. Họ cũng đã xác định những vấn đề sẽ trở thành đề tài thảo luận cho những diễn đàn tiếp theo.

Diễn đàn thứ hai về *Nguồn phần mềm mở và miễn phí cho học tập qua mạng* được tổ chức vào tháng 6-2004 và có 260 thành viên từ 65 quốc gia đã tham gia và một cuộc thảo luận hết sức tích cực đã diễn ra với những thông tin cực kỳ phong phú. Khi kết thúc lịch hoạt động của diễn đàn, các nhóm đã được hình thành để tập hợp những người cùng quan tâm đến đề tài nhằm tiếp tục cuộc trao đổi. Cuộc thảo luận tiếp diễn trên diễn đàn của IIEP và một số thành viên đang chia sẻ những kết quả nghiên cứu qua việc sử dụng trang

web của một trong các chuyên gia điều khiển buổi thảo luận. Nhiều tài liệu hướng dẫn được xây dựng và mọi người đang tìm kiếm những phương cách khả thi để tạo ra một nơi có thể giúp các nước quan tâm hơn tới ICT như là một phương tiện chia sẻ thông tin và chuyên gia quốc tế.

Diễn đàn kế tiếp sẽ nói về tiềm năng và những vấn đề liên quan tới những khóa học được thiết kế hàng loạt theo cùng một phương thức. Tiếp theo sẽ là vấn đề đảm bảo chất lượng và cuối cùng là một diễn đàn nhằm chia sẻ sự phong phú được phản ánh qua những cuộc thảo luận trên.

## **XÂY DỰNG NĂNG LỰC VÀ QUYẾT ĐỊNH MỘT CÁCH CÓ HIỂU BIẾT**

Những tài liệu được đưa lên mạng, cùng với những diễn đàn online đảm bảo rằng sự đầu tư này hoàn toàn được khai thác cho việc xây dựng năng lực con người và đẩy mạnh việc ra quyết định một cách có hiểu biết. Điều này rất quan trọng trong một lãnh vực được kỳ vọng quá nhiều và đầy thử thách như là lĩnh vực giáo dục đại học. Tất cả nhằm sử dụng ICT một cách hiệu quả nhất trong việc tiếp cận một chất lượng giáo dục đại học cao với một chi phí tương đối phù hợp với khả năng tài chính của nhiều người.

**Susan D'Antoni và Lucinda Ramos**

(Nguồn: International Institute for Education Planning Newsletter,

December 2004)

*TS. Phạm Thị Ly dịch*

(Tiếp theo trang 8)

thụ động trước những thay đổi to lớn của xã hội. Điều quan trọng là các trường đại học phải nhận thức về họ như một môi trường mà trong đó họ cần phải thay đổi và phải hiểu được những thay đổi đang xảy ra trong SV của mình.

Từ nay trở đi, các trường đại học sẽ phải đặt ra vấn đề giáo dục và phát triển SV theo nhu cầu của xã hội. Họ sẽ cần phải phát triển các nhân tài như thế nào để những nhân tài này không những có thể dự báo trước về những thay đổi sẽ xảy ra trong xã hội mà còn tích cực tham gia góp phần tạo ra sự biến đổi của chính xã hội.

Bây giờ, hơn bao giờ hết, các trường đại học cần phải nỗ lực quảng bá một quan niệm rõ ràng của mình về xã hội, cũng như việc các trường đại học dẫn dắt tích cực như thế nào quá trình biến đổi của xã hội. Với việc trình bày một quan niệm rõ ràng như vậy, các trường đại học mới có thể quảng bá hình ảnh và tính độc đáo của mình.

Theo ý kiến của tôi, trong lãnh vực giáo dục, việc sử dụng đa dạng các phương pháp khác nhau là một điều cần thiết. Xuất phát từ những động cơ cá nhân khác nhau, mỗi người có thể chọn lựa cho mình những phương pháp khác nhau từ những chương trình đa dạng. Với những phương pháp dạy học thích hợp, thái độ của người học sẽ trở nên tích cực hơn đối với các vấn đề trong xã hội, và nhờ đó mà đất nước có thể đối phó tốt hơn với những biến đổi của môi trường chung quanh cũng như sẽ trở nên có nhiều khả năng cạnh tranh hơn.

Những điều trình bày trên có ý nghĩa rằng cuộc cải cách cơ cấu các trường đại học của chúng ta sẽ tạo ra một sự thay đổi trong cách thức mà các trường đại học tự quan niệm về mình. Điều quan trọng muốn nói đến ở đây là sự thay đổi và phát triển của các trường đại học phải xuất phát từ quan điểm về sự tương thích giữa các trường đại học này với các nhu cầu của xã hội.

Nguồn: *Fumio Itoh: "Universities as leaders of society" (Pacific friend, Vol.29, No.10)*  
TS. Nguyễn Ngọc Thanh dịch

***Tư liệu Tham khảo Giáo dục Quốc tế mong nhận được sự cộng tác về bài vở, thông tin và nhận xét góp ý của cán bộ, giáo viên và sinh viên trong trường.***

Mọi thư từ, bài vở xin liên lạc :

**Trung tâm Nghiên cứu và Giao lưu  
Văn hóa Giáo dục Quốc tế**

**Viện Nghiên cứu Giáo dục (Đại Học Sư Phạm TPHCM)**

Địa chỉ : 280 An Dương Vương, Quận 5, TPHCM, Việt Nam

ĐT: 8355100 Fax : 8393883 E-mail : [ciecer@hcm.vnn.vn](mailto:ciecer@hcm.vnn.vn)

Website : [www.ciecer.org](http://www.ciecer.org)

**LƯU HÀNH NỘI BỘ**